

Số: 19 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu năm 2018

Thực hiện Công văn số 9161/BKHĐT-QLĐT ngày 25/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu năm 2018, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã rà soát và báo cáo kết quả tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu năm 2018 của địa phương như sau:

Phần I. Tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà thầu

I. Kết quả thực hiện

1. Tổng hợp chung về kết quả thực hiện hoạt động đấu thầu năm 2018

Năm 2018, tỉnh Quảng Ngãi đã triển khai tổ chức lựa chọn nhà thầu cho 4.846 gói thầu các loại, trong đó có 42 gói thầu đấu thầu qua mạng. Tổng giá gói thầu là 4.383.125 triệu đồng, tổng giá trị trúng thầu là 4.316.277 triệu đồng, tổng giá trị tiết kiệm qua lựa chọn nhà thầu là 66.848 triệu đồng (tương đương 1,53%). Trong đó:

- Tỷ lệ tiết kiệm qua đấu thầu rộng rãi là 1,69%.
- Tỷ lệ tiết kiệm qua đấu thầu hạn chế là 0,05%.
- Tỷ lệ tiết kiệm qua chỉ định thầu là 0,52%.
- Tỷ lệ tiết kiệm qua chào hàng cạnh tranh là 1,75%.
- Tỷ lệ tiết kiệm qua mua sắm trực tiếp là 0,11%.
- Tỷ lệ tiết kiệm qua tự thực hiện là 1,53%.
- Tỷ lệ tiết kiệm có sự tham gia của cộng đồng là 2,18%.

Hình thức lựa chọn nhà thầu được áp dụng chủ yếu là đấu thầu rộng rãi trong nước, chỉ thực hiện chỉ định thầu đối với các gói thầu có giá trị nhỏ nằm trong trong hạn mức được chỉ định thầu theo quy định tại khoản 1, điều 54, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

2. Công tác phổ biến, quán triệt việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu

Trong năm 2018, ngay sau khi các văn bản hướng dẫn đấu thầu được ban hành, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành văn bản yêu cầu các cơ quan chức năng và các chủ đầu tư triển khai thực hiện. Các đơn vị trong tỉnh đều thực hiện nghiêm túc Luật Đấu thầu năm 2013, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014, Nghị định số 15/2015/NĐ-CP, Nghị định số 30/2014/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn khác của các Bộ, ngành Trung ương về đấu thầu.

Trong năm qua, các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh đã cử nhiều cán bộ tham gia tập huấn về hoạt động đấu thầu do các cơ

quan trên địa bàn tỉnh phối hợp với các cơ sở đào tạo. Việc tập huấn công tác đấu thầu cũng đã được các cơ quan quản lý, chủ đầu tư và nhà thầu quan tâm tham dự đông đảo.

3. Tình hình thực hiện việc đăng tải thông tin trong đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng

a) Kết quả thực hiện việc đăng tải thông tin trong đấu thầu:

Việc cung cấp thông tin đấu thầu theo quy định của Thông tư số 07/2015/TTLT-BKH-BTC ngày 08/9/2015, các chủ đầu tư thực hiện việc đăng tải thông tin trước khi mở thầu như: thông tin về kế hoạch đấu thầu, thông báo mời thầu..., tuy nhiên việc đăng tải các thông tin sau khi có kết quả trúng thầu còn chưa thực hiện đầy đủ.

Hầu hết các chủ đầu tư đã thực hiện việc đăng tải thông tin đấu thầu lên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia, chỉ còn một số ít chủ đầu tư không chuyên đăng tải thông tin trong đấu thầu trên Báo Đấu thầu, đến nay các chủ đầu tư đều có thể tự đăng tải thông tin đấu thầu lên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia mà không cần phải gửi Báo Đấu thầu để đăng thông tin như trước.

b) Kết quả thực hiện việc lựa chọn nhà thầu qua mạng:

Trong năm 2018, tỉnh Quảng Ngãi tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng 42 gói thầu thuộc 12 đơn vị, với các nội dung cụ thể sau:

- Tổng giá gói thầu 93.531 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 86.613 triệu đồng, tiết kiệm 6.918 triệu đồng (tương đương 7,4%).

- Lĩnh vực đấu thầu: 1 gói thầu tư vấn, 34 gói thầu xây lắp và 7 gói thầu mua sắm hàng hóa

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: 25 gói thầu đấu thầu rộng rãi trong nước và 17 gói thầu chào hàng cạnh tranh.

- Phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu: Thực hiện theo phương pháp giá thấp nhất.

- Không có gói thầu nào đấu thầu qua mạng mà nhà thầu được ưu đãi trúng thầu và không có gói thầu nào bị hủy thầu.

- Tất cả các gói thầu tổ chức đấu thầu qua mạng đều được đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu.

4. Tình hình phân cấp trong đấu thầu

Tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành quy định về một số nhiệm vụ quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tại Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 và Quyết định số 32/2017/QĐ-UBND ngày 11/5/2017. Trong văn bản này phân cấp cho các chủ đầu tư và các sở, ngành trong việc thực hiện hoạt động đấu thầu theo quy định của Trung ương và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

5. Kết quả thanh tra, kiểm tra về đấu thầu

Năm 2018, UBND tỉnh chưa tổ chức riêng đoàn thanh tra, kiểm tra về hoạt động đấu thầu. Việc thanh tra, kiểm tra được lồng ghép chung trong hoạt động thanh tra các công trình xây dựng của Thanh tra tỉnh và Thanh tra các sở, ngành.

Trong năm 2018, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức kiểm tra hoạt động

đấu thầu tại 3 Ban quản lý dự án xây dựng chuyên ngành và 2 huyện với tổng cộng 10 dự án được kiểm tra. Qua kiểm tra đã phát hiện một số tồn tại, sai sót và đã có văn bản nhắc nhở, chấn chỉnh.

6. Công tác đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu

Các cán bộ tham gia quản lý hoạt động đấu thầu đều am hiểu Luật Đấu thầu và hầu hết đều có chứng chỉ tham gia các lớp tập huấn hoạt động đấu thầu. Các thành viên tham gia tổ chuyên gia xét thầu của chủ đầu tư đều có chứng chỉ hành nghề đấu thầu theo quy định của Luật Đấu thầu.

Trong năm 2018, Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ngãi đã phối hợp với Cục Quản lý Đấu thầu - Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức ôn và thi sát hạch để cấp chứng chỉ hành nghề đấu thầu. Kết quả đã có thêm 160 người được cấp Chứng chỉ hành nghề đấu thầu trong đợt thi tại tỉnh Quảng Ngãi (đạt trên 92%).

7. Hoạt động giải quyết kiến nghị và xử lý vi phạm về đấu thầu

- Hoạt động giải quyết kiến nghị trong đấu thầu: Trong năm 2018, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi không có kiến nghị nào thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh (Sở Kế hoạch và Đầu tư là Chủ tịch Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị trong đấu thầu).

- Xử lý vi phạm về đấu thầu: Năm 2018 chưa có nhà thầu nào bị xử lý vi phạm trong lĩnh vực đấu thầu.

8. Thông tin về nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại các dự án/ gói thầu

Trong năm 2018, tỉnh Quảng Ngãi không có nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại các dự án/ gói thầu.

9. Tên và chức danh của Lãnh đạo phụ trách trực tiếp hoạt động đấu thầu tỉnh Quảng Ngãi

Tỉnh Quảng Ngãi phân công đồng chí Trần Ngọc Căng - Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi phụ trách hoạt động đấu thầu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

10. Tình hình triển khai Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 và Chỉ thị 47-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Công tác ngăn ngừa, xử lý các hành vi tiêu cực trong đấu thầu

Các Sở, ban ngành, các huyện, thành phố và các chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh cơ bản triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 và Chỉ thị 47-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Công tác ngăn ngừa, xử lý các hành vi tiêu cực trong đấu thầu cơ bản được thực hiện nghiêm túc, triệt để.

II. Đánh giá việc thực hiện hoạt động đấu thầu năm 2018

Nhìn chung hoạt động đấu thầu năm 2018 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được thực hiện đúng quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu, đáp ứng các tiêu chí: công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế như mục tiêu của Luật Đấu thầu.

Qua kết quả lựa chọn nhà thầu đã tiết kiệm cho ngân sách được 66.848 triệu đồng (tương đương 1,53 %).

III. Kiến nghị

Trong thời gian đến, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm ban hành một số Thông tư, nghiên cứu chỉnh sửa và hướng dẫn chi tiết các vấn đề sau:

- Đơn giản tối đa nội dung trong mẫu hồ sơ mời thầu (vì nhiều nội dung thực tế không cần thiết) để tiến đến đấu thầu qua mạng cho tất cả gói thầu, kể cả gói thầu có quy mô lớn.

- Hiện nay, với tỷ lệ đấu thầu qua mạng theo lộ trình quy định ở địa phương rất khó thực hiện vì hầu hết gói thầu nhỏ ở chủ đầu tư không chuyên, lại mỗi chủ đầu tư 1 gói thầu nên trong điều kiện việc đấu thầu chưa thật sự minh bạch như hiện nay, dẫn đến tình trạng các chủ đầu tư còn đổ qua lại trách nhiệm này, không ai chịu thực hiện đấu thầu qua mạng. Vì vậy, kiến nghị quy định ở mức gói thầu có giá trị hạng mức nào trở xuống thì phải thực hiện đấu thầu qua mạng 100% để giảm áp lực cho cơ quan thẩm định, cơ quan quản lý đấu thầu ở địa phương.

- Quy định rõ chức năng nhiệm vụ của Sở Kế hoạch và Đầu tư trong hoạt động đấu thầu trên địa bàn để tránh chồng chéo và đùn đẩy trách nhiệm giữa các cơ quan đơn vị khác ở địa phương, kịp thời xử lý khi có tình huống không minh bạch về đấu thầu như không bán hồ sơ mời thầu, giật hồ sơ dự thầu,...; cũng như quy định trách nhiệm của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện trong việc quản lý hoạt động đấu thầu ở địa phương huyện và đối với các dự án do UBND huyện là cấp có thẩm quyền.

Phần II. Tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư

I. Kết quả thực hiện

1. Tổng hợp chung về kết quả thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư năm 2018

Đầu năm 2018, tỉnh Quảng Ngãi tổ chức thẩm định, phê duyệt 2 dự án lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức hợp đồng BT và đến nay chưa tổ chức lựa chọn thêm các dự án lựa chọn nhà đầu tư nào; cả 2 dự án này chưa thực hiện ký kết hợp đồng với chủ đầu tư.

2. Công tác phổ biến, quán triệt việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư

Trong năm qua, nhiều đơn vị cử cán bộ nghiên cứu quy định pháp luật về vấn đề này, tuy nhiên còn ít hơn so với nghiên cứu quy định pháp luật về lựa chọn nhà thầu.

3. Tình hình thực hiện việc đăng tải thông tin trong đấu thầu về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư

Việc cung cấp thông tin đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư được thực hiện theo quy định của Thông tư số 07/2015/TTLT-BKH-BTC ngày 08/9/2015 của Liên Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư

Tính đến thời điểm hiện nay, tỉnh Quảng Ngãi mới tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư của 2 dự án, nên chưa tổ chức riêng đoàn thanh tra, kiểm tra về hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

5. Giải quyết kiến nghị và xử lý vi phạm về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư

Trong năm 2018, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi không có kiến nghị nào thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh (Sở Kế hoạch và Đầu tư là Chủ tịch Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị trong đấu thầu). Năm 2018 chưa có nhà thầu nào bị xử lý vi phạm trong lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

6. Thông tin về nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại các dự án

Trong năm 2018, tỉnh Quảng Ngãi không có nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại các dự án/ gói thầu lựa chọn nhà đầu tư.

7. Tên và chức danh của Lãnh đạo phụ trách trực tiếp hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư tỉnh Quảng Ngãi

Tỉnh Quảng Ngãi phân công đồng chí Trần Ngọc Căng - Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

II. Đánh giá việc thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư năm 2018

Nhìn chung hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trong năm 2018 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được thực hiện cơ bản phù hợp với Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

III. Kiến nghị

Trong thời gian đến, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện cơ chế, chính sách và ban hành đầy đủ các Thông tư hướng dẫn quy trình lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đối tác công tư và lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất để các địa phương làm cơ sở triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, P.N/C, CBTH;
- Lưu:VT, pTHhtlvn39.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Trần Ngọc Căng



PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Báo cáo số **19** /BC-UBND ngày **31** tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Biểu 2.1

NHÀ NƯỚC NĂM 2018 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 1*, KHOẢN 2 VÀ KHOẢN 4 ĐIỀU 1 LUẬT ĐẦU THẦU SỐ 43/2013/QH13

Đơn vị: Triệu đồng

LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC			Dự án nhóm A (2)				Dự án nhóm B (3)				Dự án nhóm C (4)				Cộng (1 + 2 + 3 + 4)					
			Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch		
I. THEO LĨNH VỰC ĐẦU THẦU																				
1. Phi tư vấn	KQM							22	7,068	6,971	97	282	7,779	7,680	99	304	14,847	14,651	196	
	QM																			
2. Tư vấn	KQM							144	103,441	102,168	1,273	2,447	159,210	157,061	2,149	2,591	262,651	259,229	3,422	
	QM											1	823	821	2	1	823	821	2	
3. Mua sắm hàng hóa	KQM							2	1,239	1,182	57	183	65,249	64,530	719	185	66,488	65,712	776	
	QM							1	2,367	2,365	2	6	6,773	6,317	456	7	9,140	8,682	458	
4. Xây lắp	KQM							39	1,193,565	1,189,750	3,815	1,049	2,097,658	2,081,388	16,270	1,088	3,291,223	3,271,138	20,085	
	QM							1	4,075	3,022	1,053	31	75,457	70,107	5,350	32	79,532	73,129	6,403	
5. Hỗn hợp	KQM							1	467	467	0	29	8,807	8,794	13	30	9,274	9,261	13	
Tổng cộng I								210	1,312,222	1,305,925	6,297	4,028	2,421,756	2,396,698	25,058	4,238	3,733,978	3,702,623	31,355	
II. THEO HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU																				
1. Rộng rãi	Trong nước	KQM						59	1,125,153	1,122,797	2,356	436	1,636,598	1,620,655	15,943	495	2,761,751	2,743,452	18,299	
	Quốc tế	QM						1	2,367	2,365	2	22	56,665	52,300	4,365	23	59,032	54,665	4,367	
2. Hạn chế	Trong nước	KQM										2	17,154	17,138	16	2	17,154	17,138	16	
	Quốc tế	QM																		
3. Chỉ định thầu	Trong nước	KQM						137	27,578	27,037	541	3,404	469,581	467,896	1,685	5,341	497,159	494,933	2,226	
	Quốc tế	QM																		
4. Chào hàng cạnh tranh	Trong nước	KQM						4	6,472	6,410	62	106	187,354	186,281	1,073	110	193,826	192,691	1,135	
	Quốc tế	QM						1	4,075	3,022	1,053	16	26,388	24,945	1,443	17	30,463	27,967	2,496	
5. Mua sắm trực tiếp	Trong nước	KQM										1	682	681	1	1	682	681	1	
	Quốc tế	QM																		
6. Tự thực hiện	Trong nước	KQM						8	146,577	144,294	2,283	18	3,695	3,679	16	26	150,272	147,973	2,299	
7. Đặc biệt	Trong nước	KQM																		
	Quốc tế	QM																		
8. Tham gia thực hiện của cộng đồng	Trong nước	KQM																		
													23	23,639	23,123	516	23	23,639	23,123	516



PHỤ LỤC 2

Báo cáo số 19 /BC-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Biểu 2.2

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU
SẴM SỬ DỤNG NGUỒN VỐN MUA SẴM THƯỜNG XUYÊN NĂM 2018 THEO
HÌNH D, Đ, E VÀ G KHOẢN 1 ĐIỀU 1 LUẬT ĐẦU THẦU SỐ 43/2013/QH13

Đơn vị: Triệu đồng

LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC			Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch
I. THEO LĨNH VỰC ĐẦU THẦU						
1. Phi tư vấn	KQM		13	9,726	9,132	594
	QM					
2. Tư vấn	KQM		178	57,259	56,835	424
	QM					
3. Mua sắm hàng hóa	KQM		301	314,422	289,241	25,181
	QM					
4. Xây lắp	KQM		101	46,144	45,513	631
	QM					
Tổng cộng I			592	427,551	400,721	26,830
II. THEO HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU						
1. Rộng rãi	Trong nước	KQM	58	287,650	262,603	25,047
		QM				
2. Hạn chế	Quốc tế	KQM	2	35,408	35,397	11
		QM				
	Trong nước	KQM				
		QM				
3. Chỉ định thầu	Trong nước	KQM	392	57,163	56,505	658
		QM				
4. Chào hàng cạnh tranh	Quốc tế	KQM	101	46,181	45,068	1,113
		QM				
	Trong nước	KQM				
5. Mua sắm trực tiếp	Trong nước	KQM	39	1,149	1,148	1
		QM				
6. Tự thực hiện	Trong nước	KQM				
		QM				
7. Đặc biệt	Trong nước	KQM				
		QM				
8. Tham gia thực hiện của cộng đồng	Trong nước	KQM				
		QM				
Tổng cộng II			592	427,551	400,721	26,830



PHỤ LỤC 2

Báo cáo số 19/BC-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

DỰ ÁN SỬ DỤNG

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Biểu 2.3

ĐẠI CỦA NHÀ TÀI TRỢ NĂM 2016 THUỘC PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA LUẬT ĐẦU THẦU SỐ 43/2013/QH13

Đơn vị: Triệu đồng

LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC	Loại hình	Dự án quan trọng quốc gia do Quốc hội chủ trương đầu tư (1)				Dự án nhóm A (2)				Dự án nhóm B (3)				Dự án nhóm C (4)				Tổng cộng (1 + 2 + 3 + 4)			
		Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Chênh lệch
I. THEO LĨNH VỰC ĐẦU THẦU																					
1. Phi tư vấn	KQM													1	48	48	0	1	48	48	0
2. Tư vấn	QM																				
	KQM									2	9,655	8,037	1,618	7	32,359	32,235	124	9	42,014	40,272	1,742
3. Mua sắm hàng hóa	KQM																				
	QM																				
4. Xây lắp	KQM									2	143,174	136,462	6,712	2	32,324	32,170	154	4	175,498	168,632	6,866
	QM									2	4,036	3,981	55					2	4,036	3,981	55
5. Hỗn hợp																					
Tổng cộng I										6	156,865	148,480	8,385	10	64,731	64,453	278	16	221,596	212,933	8,663
II. THEO HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU																					
1. Rộng rãi (ICS, QCBS, QBS, FBS, LCS, CQS, ICB, NCB...)	Trong nước	KQM								4	152,829	144,499	8,330	8	64,274	63,996	278	12	217,103	208,495	8,608
	Quốc tế	QM								2	4,036	3,981	55					2	4,036	3,981	55
2. Hạn chế (LIB...)	Trong nước	KQM																			
	Quốc tế	QM																			
3. Chỉ định thầu (SSS, Direct contracting...)	Trong nước													2	457	457	0	2	457	457	0
	Quốc tế																				
4. Chào hàng cạnh tranh (shopping)	Trong nước	KQM																			
	Quốc tế	QM																			
5. Mua sắm trực tiếp (repeat order)	Trong nước	KQM																			
	Quốc tế																				
6. Tự thực hiện (force account)	Trong nước	KQM																			
7. Tham gia thực hiện của cộng đồng	Trong nước	KQM																			
Tổng cộng II										6	156,865	148,480	8,385	10	64,731	64,453	278	16	221,596	212,933	8,663

STT	Nội dung	Giá gói (tần)	Mặt hàng mua sắm	Số lượng mua sắm	Cách thức lựa chọn nhà thầu (Qua mạng/Không qua mạng)	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Số lượng nhà thầu mua/nhận HSMT	Số lượng nhà thầu nộp HSĐT	Số lượng nhà thầu vào bước đánh giá tài chính	Nhà thầu trúng thầu	Giá trúng thầu	Giá ký hợp đồng	Loại hợp đồng	Cách thức ký hợp đồng (Hợp đồng khung/Hợp đồng trực tiếp)
2.1	Mua vật tư y tế, hóa chất và hóa chất xét nghiệm phục vụ cho việc khám, chữa bệnh năm 2018 của các cơ sở y tế công lập trực thuộc Sở Y tế (trừ BVĐK tỉnh) đối với các mặt hàng không trúng thầu theo Quyết định số 1517/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi	16,901	Vật tư y tế, hóa chất và hóa chất xét nghiệm	575 mặt hàng	Không qua mạng	Từ ngày 28/6/2018 đến ngày 18/7/2018	06	06	04	04 nhà thầu: Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ thiết bị y tế khoa học kỹ thuật MEDIC; Công ty CP Thiết bị y tế Quảng Ngãi; Công ty TNHH Dược phẩm Trung Việt; Công ty CP Thương mại và Đầu tư Giải pháp Việt	15,104.29	15,104.29	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
Tổng cộng 2		16,901									15,104	15,104		
3	Mua sắm tập trung trang thiết bị văn phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2018													
3.1	Gói thầu số 01: Mua sắm trang thiết bị văn phòng phục vụ công tác chuyên môn của các Sở	6,497	Thiết bị văn phòng	32 loại thiết bị / 12 đơn vị	Không qua mạng	Từ ngày 16/7/2018 đến ngày 26/7/2018	05	03	01	Công ty TNHH Công nghệ thông tin ITCON	6,453.35	6,453.35	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
3.2	Gói thầu số 02: Mua sắm trang thiết bị văn phòng phục vụ công tác của các cơ quan, ban ngành, hội đoàn thể tỉnh Quảng Ngãi	3,106	Thiết bị văn phòng	19 loại thiết bị / 15 đơn vị	Không qua mạng	Từ 07 giờ 30 phút ngày 18/7/2018 đến trước 08 giờ 00 phút ngày 31/7/2018	04	04	02	Công ty TNHH Dịch vụ thiết bị Tiên Phong	2,951.82	2,951.82	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
3.3	Gói thầu số 03: Mua sắm trang thiết bị văn phòng, thiết bị y tế phục vụ công việc cho Trường Cao đẳng Y tế Đặng Thùy Trâm	2,355	Thiết bị văn phòng, thiết bị y tế	07 loại thiết bị văn phòng và 16 loại thiết bị y tế	Không qua mạng	Từ ngày 03/8/2018 đến ngày 31/7/2018	03	03	01	Công ty TNHH thiết bị giáo dục và đồ chơi Ánh Dương	2,348.30	2,348.30	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
Tổng cộng 3		11,958									11,753	11,753		
4	Mua sắm tài sản theo phương thức tập trung các trang thiết bị y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2018													
4.1	Gói thầu số 01: Mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ chuyên môn nội soi chuẩn đoán và xét nghiệm	17,697	Thiết bị y tế	46 thiết bị / 07 đơn vị	Không qua mạng	Từ ngày 3/8/2018 đến ngày 23/8/2018	03	03	01	Công ty CP Đầu tư và Công nghệ Bắc Hà	17,682.37	17,682.37	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)

STT	Nội dung	Giá gói thầu	Mặt hàng mua sắm	Số lượng mua sắm	Cách thức lựa chọn nhà thầu (Qua mạng/Không qua mạng)	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Số lượng nhà thầu mua/nhận HSMĐT	Số lượng nhà thầu nộp HSDT	Số lượng nhà thầu vào bước đánh giá tài chính	Nhà thầu trúng thầu	Giá trúng thầu	Giá ký hợp đồng	Loại hợp đồng	Cách thức ký hợp đồng (Hợp đồng khung/Hợp đồng trực tiếp)
4.2	Gói thầu số 02: Mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ chuyên môn chuẩn đoán hình ảnh siêu âm	20,007	Thiết bị y tế	60 thiết bị/ 10 đơn vị	Không qua mạng	Từ ngày 27/7/2018 đến ngày 16/8/2018	03	03	01	Liên danh nhà thầu Tuấn Long - An Bình	19,996.32	19,996.32	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
4.3	Gói thầu số 03: Mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ chuyên môn giải phẫu bệnh và y học cổ truyền	34,406	Thiết bị y tế	93 thiết bị/ 12 đơn vị	Không qua mạng	Từ ngày 20/7/2018 đến ngày 31/7/2018	04	03	01	Công ty CP Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định	34,364.09	34,364.09	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
Tổng cộng 4		72,110									72,043	72,043		
5	Mua sắm tập trung trang thiết bị phần mềm, dụng cụ giảng dạy và học tập năm 2018													
5.1	Mua sắm trang thiết bị, phần mềm, dụng cụ giảng dạy và học tập	23,527	Thiết bị, phần mềm, dụng cụ giảng dạy và học tập	34 trường	Không qua mạng	Từ ngày 17/8/2018 đến ngày 06/9/2018	04	03	01	Liên danh ITCON - Trảng An	23,487.06	23,487.06	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
Tổng cộng 5		23,527									23,487.06	23,487.06		
6	Mua sắm tập trung trang thiết bị văn phòng, thiết bị, phần mềm, dụng cụ giảng dạy và học tập phục vụ công việc cho các huyện Trà Bồng, Tây Trà, Mộ Đức, Đức Phổ và Ba Tơ năm 2018													
6.1	Gói thầu số 01 - Mua sắm tập trung trang thiết bị văn phòng, thiết bị, phần mềm, dụng cụ giảng dạy và học tập phục vụ công việc cho huyện Trà Bồng và huyện Tây Trà	4,489	Thiết bị văn phòng + Thiết bị, dụng cụ giảng dạy và học tập	31 đơn vị hành chính + Phòng giáo dục 2 huyện	Không qua mạng	Từ ngày 24/8/2018 đến ngày 04/9/2018	05	03	01	Công ty TNHH Sản xuất thương mại dịch vụ Hoàng Vinh	4,485.97	4,485.97	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
6.2	Gói thầu số 02 - Mua sắm tập trung trang thiết bị văn phòng, thiết bị, phần mềm, dụng cụ giảng dạy và học tập phục vụ công việc cho huyện Mộ Đức, huyện Đức Phổ và huyện Ba Tơ	6,234	Thiết bị văn phòng + Thiết bị, dụng cụ giảng dạy và học tập	06 loại thiết bị văn phòng + 168 thiết bị, dụng cụ giảng dạy và học tập	Không qua mạng	Từ ngày 24/8/2018 đến ngày 04/9/2018	04	03	01	Liên danh nhà thầu Bình Sơn - Thành Trung - Nguyễn Đức Hào	6,203.40	6,203.40	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
Tổng cộng 6		10,723									10,689.37	10,689.37		

STT	Nội dung	Giá gói thầu	Mặt hàng mua sắm	Số lượng mua sắm	Cách thức lựa chọn nhà thầu (Qua mạng/Không qua mạng)	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Số lượng nhà thầu mua/nhận HSM/T	Số lượng nhà thầu nộp HSD/T	Số lượng nhà thầu vào bước đánh giá tài chính	Nhà thầu trúng thầu	Giá trúng thầu	Giá ký hợp đồng	Loại hợp đồng	Cách thức ký hợp đồng (Hợp đồng khung/Hợp đồng trực tiếp)
7	Mua sắm tập trung trang thiết bị phục vụ hoạt động của UBND các huyện: Nghĩa Hành, Bình Sơn, Lý Sơn, Sơn Hà và thành phố Quảng Ngãi; Trường Cao đẳng Y tế Đặng Thùy Trâm; Bệnh viện Sản nhi tỉnh Quảng Ngãi													
7.1	Gói thầu số 01 - Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động của UBND thành phố Quảng Ngãi và huyện Nghĩa Hành	3,797	Thiết bị văn phòng	31 thiết bị Trung tâm HCC + 02 loại thiết bị / 23 đơn vị thuộc UBND thành phố Phòng GĐĐT + 08 trường, MN + 05 trường TH+ 04 trường THCS thuộc UBND huyện Nghĩa Hành	Không qua mạng	Từ ngày 31/8/2018 đến ngày 11/9/2018	04	03	01	Liên danh Công ty TNHH Tin học Tiến Mạnh và DNTN Trung tâm Thương mại Dịch vụ và Công nghệ thông tin Hưng Thịnh	3,780.80	3,780.80	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
7.2	Gói thầu số 02 - Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động của UBND các huyện: Bình Sơn, Lý Sơn, Sơn Hà	3,910	Thiết bị văn phòng	06 loại thiết bị / 30 đơn vị thuộc UBND huyện Bình Sơn 08 loại thiết bị / 19 đơn vị thuộc UBND huyện Lý Sơn + PGĐĐT + 09 trường MN, TH, THCS 09 loại thiết bị cho Đại Phát thanh + 03 loại thiết bị / 19 đơn vị cấp xã + 10 trường MN + 06 trường TH + 11 trường THCS thuộc UBND huyện Sơn Hà	Không qua mạng	Từ ngày 31/8/2018 đến ngày 11/9/2018	05	03	01	Liên danh Thành Trung - Thiên Lộc	3,859.16	3,859.16	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
7.3	Gói thầu số 03: Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Đặng Thùy Trâm, đợt 2	1,950	Mô hình phục vụ giảng dạy, thực hành	21 (cái/bộ)	Không qua mạng	Từ ngày 7/9/2018 đến ngày 17/9/2018	04	03	01	Công ty TNHH thiết bị giáo dục và đồ chơi Ánh Dương	1,944.20	1,944.20	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
7.4	Gói thầu số 04: Mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ hoạt động cho Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ngãi	4,725	Thiết bị y tế	12 thiết bị	Không qua mạng	Từ 14 giờ 00 phút ngày 07/9/2018 đến trước 08 giờ 00 phút ngày 18/9/2018	04	03	01	Công ty TNHH Thương mại Trang thiết bị y tế Trung Lập	4,717.00	4,717.00	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
Tổng cộng 7		14,382									14,301.16	14,301.16		

STT	Nội dung	Giá gói thầu	Mặt hàng mua sắm	Số lượng mua sắm	Cách thức lựa chọn nhà thầu (Qua mạng/Không qua mạng)	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Số lượng nhà thầu mua/nhận HSMT	Số lượng nhà thầu nộp HSĐT	Số lượng nhà thầu vào bước đánh giá tài chính	Nhà thầu trúng thầu	Giá trúng thầu	Giá ký hợp đồng	Loại hợp đồng	Cách thức ký hợp đồng (Hợp đồng khung/Hợp đồng trực tiếp)
8	Mua sắm tập trung trang thiết bị phục vụ hoạt động cho Trường Đại học Phạm Văn Đồng, các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Tư pháp và các huyện: Sơn Tịnh, Bình Sơn (đợt 3), Sơn Tây và Tư Nghĩa													
8.1	Gói thầu số 01: Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động của Trường Đại học Phạm Văn Đồng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Xây dựng và Sở Tư Pháp	2,407	Thiết bị văn phòng	16 loại thiết bị thuộc Trường ĐH PVD 22 loại thiết bị thuộc Sở VHHT&DL 02 loại thiết bị thuộc Sở Xây dựng 05 loại thiết bị thuộc Sở Tư pháp	Không qua mạng	Từ ngày 25/10/2018 đến ngày 6/11/2018	04	03	01	Liên danh Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Bình Sơn và Công ty TNHH Vật tư Khoa học Kỹ thuật	2,405.26	2,405.26	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
8.2	Gói thầu số 02: Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động của các huyện: Sơn Tịnh, Bình Sơn (đợt 3), Sơn Tây và Tư Nghĩa	2,436	Thiết bị văn phòng	12 loại thiết bị / 17 đơn vị thuộc UBND huyện Sơn Tịnh 09 loại thiết bị, bộ đồ dùng dạy học thuộc Phòng GDĐT huyện Sơn Tây 13 loại thiết bị, bộ đồ dùng dạy học / 17 đơn vị + trường học thuộc Phòng GDĐT huyện Tư Nghĩa 12 loại thiết bị / 08 đơn vị thuộc UBND huyện Bình Sơn	Không qua mạng	Từ ngày 24/10/2018 đến ngày 05/11/2018	04	03	01	Công ty TNHH MTV Điện tử Tin học MHQ	2,435.48	2,435.48	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
Tổng cộng 8		4,843									4,841	4,841		
9	Mua sắm tập trung trang thiết bị y tế năm 2018 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi (đợt 2)													
9.1	Mua sắm trang thiết bị y tế năm 2018 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi (đợt 2)	3,600	Thiết bị y tế	2 thiết bị	Không qua mạng	Từ ngày 25/10/2018 đến ngày 06/11/2018	04	03	01	Công ty TNHH Thương mại Trang thiết bị y tế Trung Lập	3,594.00	3,594.00	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
Tổng cộng 9		3,600									3,594.00	3,594.00		

STT	Nội dung	Giá gói thầu	Mặt hàng mua sắm	Số lượng mua sắm	Cách thức lựa chọn nhà thầu (Qua mạng/Không qua mạng)	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Số lượng nhà thầu mua/nhận HSMT	Số lượng nhà thầu nộp HSDT	Số lượng nhà thầu vào bước đánh giá tài chính	Nhà thầu trúng thầu	Giá trúng thầu	Giá ký hợp đồng	Loại hợp đồng	Cách thức ký hợp đồng (Hợp đồng khung/Hợp đồng trực tiếp)
12.1	Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động cho Sở Ngoại vụ, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn, các huyện: Nghĩa Hành (đợt 2), Minh Long	3,631	Thiết bị văn phòng	03 loại thiết bị thuộc Sở Ngoại vụ 01 loại thiết bị thuộc Hội LHPN tỉnh. 04 loại thiết bị thuộc Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn 14 loại thiết bị/40 đơn vị thuộc huyện Minh Long 06 loại thiết bị/15 đơn vị thuộc UBND huyện Nghĩa Hành	Không qua mạng	Từ ngày 30/11/2018 đến ngày 10/12/2018	05	03	01	DNTN Trung tâm Thương mại Dịch vụ và Công nghệ thông tin Hưng Thịnh	3,619.06	3,619.06	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
Tổng cộng 12		3,631									3,619.06	3,619.06		
13	Mua sắm tập trung trang thiết bị, dụng cụ giảng dạy và học tập phục vụ hoạt động cho các huyện: Bình Sơn (đợt 2), Sơn Tịnh (đợt 2), Sơn Tây (đợt 2) và Trà Bồng (đợt 2), các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; Chi cục Biển và Hải đảo, Phòng Tư pháp thành phố, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Quý Bảo vệ và Phát triển rừng, Trung tâm xúc tiến đầu tư, Trường mầm non Tĩnh An													
13.1	Gói thầu số 01: Mua sắm tập trung trang thiết bị, dụng cụ giảng dạy và học tập phục vụ hoạt động cho huyện Bình Sơn	2,319	Thiết bị, dụng cụ giảng dạy và học tập	19 trường mầm non + 20 trường tiểu học + 20 trường THCS	Không qua mạng	Từ ngày 11/12/2018 đến ngày 21/12/2018	03	03	01	Công ty TNHH MTV Điện tử Tin học MHQ	2,316.51	2,316.51	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
13.2	Gói thầu số 02: Mua sắm tập trung trang thiết bị phục vụ hoạt động cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông; Chi cục Biển và Hải đảo, Phòng Tư pháp thành phố, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Quý Bảo vệ và Phát triển rừng, Trung tâm xúc tiến đầu tư, Trường mầm non Tĩnh An, các huyện: Sơn Tây (đợt 2) và Trà Bồng (đợt 2).	2,086	Thiết bị văn phòng + Thiết bị, dụng cụ giảng dạy và học tập	29 loại thiết bị thuộc Sở VH TT & DL Dụng cụ dạy học thuộc Trường MN Tĩnh An 15 loại thiết bị thuộc 09 đơn vị còn lại	Không qua mạng	Từ ngày 11/12/2018 đến ngày 21/12/2018	04	04	02	Liên danh Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Hoàng Vinh - Công ty TNHH Vật tư Khoa học Kỹ thuật	2,081.76	2,081.76	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)

TT	Nội dung	Giá gói thầu	Mặt hàng mua sắm	Số lượng mua sắm	Cách thức lựa chọn nhà thầu (Qua mạng/Không qua mạng)	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Số lượng nhà thầu mua/nhận HSMT	Số lượng nhà thầu nộp HSDT	Số lượng nhà thầu vào bước đánh giá tài chính	Nhà thầu trúng thầu	Giá trúng thầu	Giá ký hợp đồng	Loại hợp đồng	Cách thức ký hợp đồng (Hợp đồng khung/Hợp đồng trực tiếp)
3.3	Gói thầu số 03: Mua sắm tập trung trang thiết bị, dụng cụ giảng dạy và học tập phục vụ hoạt động cho huyện Sơn Tịnh	3,439	Thiết bị, dụng cụ giảng dạy và học tập	Phòng GDDT huyện + 11 trường mầm non + 14 trường tiểu học + 11 trường THCS	Không qua mạng	Từ ngày 11/12/2018 đến ngày 21/12/2018	04	03	02	Công ty TNHH Thiết bị giáo dục và đồ chơi Ánh Dương	3,419.85	3,419.85	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
	Tổng cộng 13	7,844									7,818	7,818		
4	Mua sắm trang thiết bị y tế năm 2018 phục vụ hoạt động của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh (đợt 2)													
4.1	Mua sắm trang thiết bị y tế năm 2018 phục vụ hoạt động của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh (đợt 2)	1,015	Hệ thống Elisa tự động (Máy đọc Elisa)	01 hệ thống	Không qua mạng	Từ ngày 12/12/2018 đến ngày 23/12/2018	04	03	02	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Nguyễn Đò	1,013.00	1,013.00	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
	Tổng cộng 14	1,015									1,013.00	1,013.00		
5	Mua sắm tập trung trang thiết bị phục vụ hoạt động cho Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Ngãi													
5.1	Mua sắm tập trung trang thiết bị phục vụ hoạt động cho Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Ngãi	748	Ti vi, bàn ghế (Phục vụ phòng khánh tiết)	02 ti vi + 38 (chiếc) bàn ghế các loại	Không qua mạng	Từ ngày 12/12/2018 đến ngày 23/12/2018	03	03	01	Công ty TNHH Xây dựng Bình An Quảng Ngãi	746.73	746.73	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
	Tổng cộng 15	748									746.73	746.73		
6	Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động cho Sở Tài chính Quảng Ngãi													
6.1	Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động cho Sở Tài chính Quảng Ngãi	425	Máy điều hòa nhiệt độ	31 cái	Không qua mạng	Từ ngày 17/12/2018 đến ngày 27/12/2018	03	03	03	Công ty TNHH Hoàng Yên	422.69	422.69	Hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá	Hợp đồng khung (Thỏa thuận khung)
	Tổng cộng 16	425									422.69	422.69		
	TỔNG CỘNG	187,077									183,671	183,671		



PHỤ LỤC 2

theo Quyết định số: 19 /BC-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Thực hiện Dự án Đầu tư theo hình thức Đối tác Công tư năm 2018

Biểu 2.5

Đơn vị: Triệu đồng

Tên dự án	Thông tin dự án	Trạng thái dự án	Loại hợp đồng	Lĩnh vực	Hình thức lựa chọn nhà đầu tư	Phương pháp đánh giá về tài chính - thương mại	Số lượng nhà đầu tư mua HSMST	Số lượng nhà đầu tư nộp HSDST	Số lượng nhà đầu tư trúng sơ tuyển	Số lượng nhà đầu tư nhận HSYC	Số lượng nhà đầu tư nộp HSDX	Kết quả lựa chọn nhà đầu tư	Thời gian lựa chọn nhà đầu tư	Thời điểm ký kết hợp đồng dự án
Công viên Thiên Bút theo hình thức BT	- Đầu tư công viên 214.172m ² . Tổng mức đầu tư 296.352 triệu đồng	Đã lựa chọn được nhà đầu tư	Hợp đồng BT	Công viên	Chỉ định nhà đầu tư (do chỉ có 1 nhà đầu tư trúng sơ tuyển)	Phương pháp lợi ích xã hội, lợi ích nhà nước	1	1	1	1	1	Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Thiên Tân	Từ ngày 17/7/2017 đến ngày 15/3/2018	Chưa ký hợp đồng
Nâng cấp đường cơ động Lý Sơn (đoạn từ cầu vượt vũng neo đậu tàu thuyền thôn Tây xã An Vĩnh đến khách sạn Mường Thanh) theo hình thức BT	- Đầu tư tuyến đường dài 3.000m. Tổng mức đầu tư 59.500 triệu đồng	Đã lựa chọn được nhà đầu tư	Hợp đồng BT	Giao thông vận tải	Chỉ định thầu (do chỉ có 1 nhà đầu tư trúng sơ tuyển)	Phương pháp lợi ích xã hội, lợi ích nhà nước	4	1	1	1	1	Liên danh Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Hợp Nghĩa-Công ty Cổ phần thép Việt Trung-Công ty TNHH MTV Xây dựng và Thương mại Toàn Thịnh	Từ ngày 12/7/2017 đến ngày 12/02/2018	Chưa ký hợp đồng